

BIỂU MẪU CÔNG KHAI

(Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Biểu mẫu 01

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HCM TRƯỜNG MẦM NON THỰC HÀNH

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non

Năm học 2020 -2021

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành mục tiêu chăm sóc, nuôi dưỡng theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành- Khẩu phần dinh dưỡng của trẻ tại trường đạt: 60-70% nhu cầu năng lượng cả ngày (cả ngày 930 – 1000 kcal).- Chế độ ăn của trẻ được chế biến, phân chia phù hợp với nhu cầu của độ tuổi nhà trẻ.- Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân đầu năm: 1/311 trẻ (0,3%). Dự kiến giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng SDD thể nhẹ cân vào cuối năm còn 0/311 trẻ (0 %)- SDD thể thấp còi: không có- Tỉ lệ dư cân, béo phì đầu năm: không có- Trẻ được khám sức khỏe định kì 1 lần /năm.- Theo dõi cân nặng hàng tháng và chiều cao 3 tháng/ lần.- Trường trang bị đầy đủ các dụng cụ phục vụ cho việc vệ sinh cá nhân và ăn uống của trẻ.	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành mục tiêu chăm sóc, nuôi dưỡng theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành- Khẩu phần dinh dưỡng của trẻ tại trường đạt: 50 - 55% nhu cầu năng lượng cả ngày. (cả ngày 1230 – 1320 kcal).- Chế độ ăn của trẻ được chế biến, phân chia phù hợp với nhu cầu của độ tuổi mẫu giáo.- Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân đầu năm: 6 trẻ (1,9%). Dự kiến giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng SDD thể nhẹ cân vào cuối năm còn 3/311 trẻ (0,96 %)- SDD thể thấp còi: không có- Tỉ lệ trẻ béo phì đầu năm 9/311(2,89%). Dự kiến giảm tỉ lệ béo phì vào cuối năm còn 3/311 (0,96%).- Trẻ được khám sức khỏe định kì 1 lần /năm.- Theo dõi cân nặng 3 tháng/ lần và chiều cao 6 tháng/ lần.- Trường trang bị đầy đủ các dụng cụ phục vụ cho việc vệ sinh cá nhân và ăn uống của trẻ.